

Hà Nội, ngày tháng năm

**BẢNG ĐÁNH GIÁ CHẤM ĐIỂM
VỀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỐNG KHAI THÁC IUU**
Tỉnh/thành phố:

Stt	Nội dung	Đánh giá mức độ thực hiện	Điểm tối đa	Điểm chấm
I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN (80 điểm)				
1	Công tác quản lý tàu cá		12	
1.1	Công tác đăng ký tàu cá	Trên 95% số tàu	2	
1.2	Đăng kiểm; đánh dấu tàu cá	Trên 95% số tàu	2	
1.3	Cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm	Trên 90%	2	
1.4	Công bố hạn ngạch, tiêu chí đặc thù của địa phương	Đã công bố	2	
1.5	Công tác quản lý; cấp giấy phép khai thác cá theo hạn ngạch	Tỉ lệ trên 95%	2	
1.4	Kết quả cập nhật dữ liệu tàu cá trên Hệ thống VN-Fishbase	Cập nhật 100%	2	
2	Kết quả lắp thiết bị giám sát hành trình tàu cá		10	
2.1	Số lượng tàu trên 24 m phải lắp VMS	Đạt tỷ lệ % 98%	3	
2.2	Số lượng tàu 15 mét đến dưới 24 mét phải lắp VMS	Đạt tỷ lệ % 90%	3	
2.3	Danh sách tàu chưa lắp VMS (Họ tên, số đăng ký tàu, lý do, hiện đang neo đậu tại ..)	Có danh sách	4	
3	Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá thông qua VMS		15	
3.1	Công tác tổ chức trực theo dõi, giám sát (quy chế, nhân lực, trang thiết bị...)	Theo mức độ thực hiện	3	

3.2	Kết quả theo dõi, xử lý:			
-	Số lượng tàu mất kết nối	Có danh sách	2	
-	Số liệu tàu vượt ranh giới	Có danh sách	3	
-	Số liệu tàu mất tín hiệu 10 ngày trở lên	Có danh sách	3	
-	Nguyên nhân, biện pháp khắc phục, kết quả xử lý...	Làm rõ nguyên nhân, có xử lý	4	
4	Về kiểm tra, giám sát tàu cá và sản lượng bốc dỡ qua cảng		17	
4.1	Công tác tổ chức kiểm tra, giám sát của tổ chức quản lý cảng cá.			
-	Bố trí nhân lực, trang thiết bị, ban hành Quy chế.	Theo mức độ thực hiện	2	
-	Tổ chức thực hiện quy trình kiểm tra, giám sát.	Theo mức độ thành thạo của nhân viên	3	
-	Kết quả thực hiện (số lượng tàu cập cảng, rời cảng, sản lượng được giám sát...)	Theo tỷ lệ số lượng giám sát/số lượng của tỉnh	4	
4.2	Công tác tổ chức kiểm tra, xử phạt của văn phòng IUU			
-	Bố trí nhân lực, trang thiết bị, tổ chức thực hiện, ban hành quy chế	Theo mức độ thực hiện	2	
-	Tổ chức thực hiện quy trình kiểm tra, xử lý.	Theo mức độ thành thạo của nhân viên	3	
-	Kết quả thực hiện (số lượng tàu đã kiểm tra khi cập cảng, rời cảng, kết quả xử phạt...)	Theo tỷ lệ số lượng kiểm tra/số lượng tàu của tỉnh	3	
5	Về xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác		5	
5.1	Công tác xác nhận (Số giấy đã cấp; sản lượng, loài theo giấy xác nhận...)	Không có sai sót	2	
5.2	Công tác chứng nhận (Số giấy đã cấp; sản	Không có sai sót	3	

	<i>lượng, loài theo giấy....)</i>			
6	Về thực thi pháp luật, kiểm tra, xử lý vi phạm		15	
6.1	Công tác tổ chức thực hiện (<i>nguồn nhân lực, phương tiện, công tác phối hợp...</i>)	Theo mức độ thực hiện	3	
6.2	Kết quả xử lý đối với các vi phạm về khai thác IUU (<i>bao gồm kết quả xử lý của Sở Nông nghiệp PTNT, Bộ đội Biên phòng, các lực lượng khác, chính quyền các cấp...</i>).	Theo kết quả thực hiện	4	
6.3	Kết quả ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá Việt Nam vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài.	Không có tàu vi phạm	8	
		Có tàu vi phạm và có xử lý	4	
		Có tàu vi phạm, không xử lý	0	
7	Công tác tập huấn, truyền thông về IUU		6	
7.1	Tập huấn cho lực lượng thực thi (quản lý cảng cá, Chi cục, Bộ đội Biên phòng...)	Các lớp tập huấn theo kế hoạch	3	
7.2	Tuyên truyền và truyền thông về IUU cho cộng đồng	Hoạt động truyền thông tốt	3	

II. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC CÁC TỒN TẠI CỦA ĐỢT KIỂM TRA TRƯỚC (*theo thông báo sau kiểm tra của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) (20 điểm)

1	Kết quả khắc phục 100%	Xác định mức độ theo điểm đánh giá tại các mục từ 1-7 phần I	20	
2	Kết quả khắc phục trên 80%		15	
3	Kết quả khắc phục từ 50-80%		10	
4	Khắc phục dưới 50%		5	
5	Chưa khắc phục		0	

....., ngày tháng năm

Người đánh giá